EASY KIND KOREAN

Lv.0 · Ep.3

한 획 더

Thêm một nét: cà chua, ớt, sữa chua



Sau bài này bạn có thể

Đọc các từ có phụ âm bật hơi và nguyên âm y: 토마토 · 고추 · 치즈 · 요구르트

Bài trước, bạn đã gặp nguyên âm nằm và sáu phụ âm mới. Hôm nay chỉ có một ý: thêm một nét. Ở phụ âm, đó là thêm hơi bật ra. Ở nguyên âm, nó thêm âm y. Hãy đọc to mọi âm.

Tên _____ Ngày _____

Không cần bảng phiên âm

Nét gạch thêm cho bạn biết âm được thêm vào.

Khẩu hình trước, âm thanh sau

Phụ âm trước: đó là khẩu hình. Nguyên âm sau: đó là âm thanh.

1. Hai phụ âm bật hơi

Lấy một chữ bạn đã biết, thêm một nét. Giờ có một luồng hơi bật ra cùng với âm.

ㅌ	phụ âm **t**	"th" bật hơi — ㄷ thêm một nét ở giữa
ㅊ	phụ âm **ch**	"ch" bật hơi — ㅈ thêm một nét ở trên

2. Bốn cặp, một gia đình

Bạn đã biết hai cặp trong đó rồi. Bên trái, nhẹ nhàng. Bên phải, bật hơi. Nét thêm chính là hơi.

nhẹ		bật hơi
ㄱ g	→	ㅋ k
ㄷ d	→	ㅌ t
ㅂ b	→	ㅍ p
ㅈ j	→	ㅊ ch

3. Bốn nguyên âm y

Thêm một nét nhỏ nữa, âm y nhảy vào phía trước.

ㅑ	nguyên âm **ya**	"ya" — ㅏ thêm một nét nhỏ
ㅕ	nguyên âm **yeo**	"yơ" — ㅓ thêm một nét nhỏ
ㅛ	nguyên âm **yo**	"yô" — ㅗ thêm một nét nhỏ
ㅠ	nguyên âm **yu**	"yu" — ㅜ thêm một nét nhỏ

Mẹo: thêm nét, thêm âm

Thấy chữ mới? Hãy tìm chữ bạn đã biết, cộng thêm một nét. Ở phụ âm, nét thêm là hơi (ㄷ → ㅌ). Ở nguyên âm, đó là âm y (ㅏ → ㅑ). Phần lớn chỉ vậy thôi.

4. Xếp các khối

Phụ âm + nguyên âm = một chữ. Đọc to từng chữ mới.



5. Tập viết

Tô theo chữ màu xám, rồi tự viết. Vừa viết vừa đọc.

타	차	토	추	야	여	요	유	츠

6. Từ hôm nay

Tiếng Hàn	nghĩa
토마토	cà chua
고추	ớt
치즈	phô mai
요구르트	sữa chua
티셔츠	áo phông
야구	bóng chày
여기	ở đây
요가	yoga
우유	sữa — từ thuần Hàn, không đến từ tiếng Anh

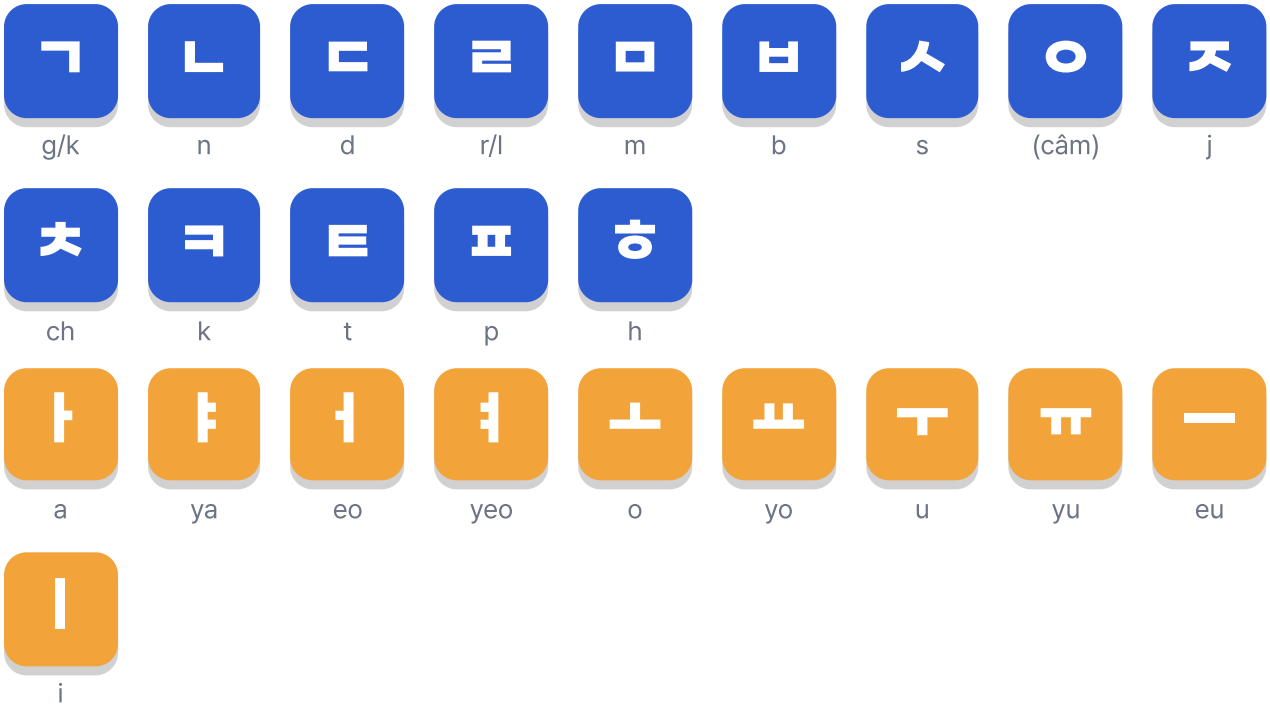
7. Đọc trước, rồi xem đáp án

Khẩu hình trước. Âm thanh sau. Che đáp án lại. Tìm nét thêm, rồi đọc to từng từ. Chữ nào ở đây bạn cũng đã biết.

기차	버터	치마
여우	아파트	휴가

Tất cả chữ cơ bản

Mười bốn phụ âm và mười nguyên âm — tất cả chữ cơ bản của Hangeul, chỉ trong ba bài.



Thử thật nhé

> Khi gặp người Hàn, hãy thử một từ hôm nay: 치즈 hoặc 우유. Họ sẽ hiểu bạn. Hay nhầm chữ nhẹ với chữ bật hơi? Hoàn toàn bình thường. Trẻ em Hàn Quốc cũng nhầm, rồi lớn lên sẽ hết.

Đáp án

기차 "ghi-cha" — tàu hỏa · **버터** "bơ-thơ" — bơ (từ tiếng Anh "butter"!) · **치마** "chi-ma" — váy · **여우** "yơ-u" — con cáo · **아파트** "a-pa-thư" — chung cư (từ tiếng Anh "apartment"!) · **휴가** "hyu-ga" — kỳ nghỉ

Bài sau: hai chữ giống nhau đứng cạnh nhau — 아빠 · 토끼